TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2023/QĐST- HNGĐ	*L,ngày 12 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2023/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1978,
Trú tại: Thôn LP, xã TN, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1982,
Trú tại: Thôn LP, xã TN, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn T.

- Về con chung: Có 02 (Hai) con chung là Bùi Thị T, sinh ngày 08/3/2004 đã trưởng thành và Bùi Thị T, sinh ngày 03/4/2014. Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn T thỏa thuận giao con Bùi Thị T cho chị Bùi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị T chưa yêu cầu anh Bùi Văn T.

Anh Bùi Văn T được quyền thăm con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị T và anh T xin tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị T, anh T thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được đối trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000250 ngày 05 tháng 6 năm 2023 mà chị T đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L. Chị Bùi Thị T được hoàn trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- VKSND huyện L;
- UBND xã TN;
- CCTHADS huyện L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Hùng Dũng